MIRAE ASSET Securities

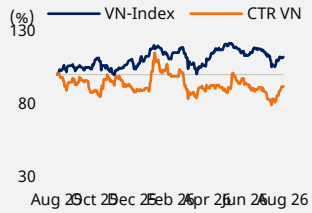
Equity Research

August 10, 2026

(Cập nhật)	**Mua**
Giá mục tiêu (VND)	**86,200**
Thị giá (10/08/2026, VND)	71,000
Lợi nhuận kỳ vọng	20%

Lợi nhuận HĐKD (26F, tỷ đồng)	736
Kỳ vọng thị trường (26F, tỷ đồng)	N/A
Tăng trưởng EPS (26F, %)	3
Kỳ vọng thị trường (26F, %)	N/A
P/E (26F, x)	17.8
P/E thị trường (x)	12.1
VNIndex	1,768
Vốn hóa (tỷ đồng)	9,877
SLCP đang lưu hành (triệu)	128
% tự do chuyển nhượng (%)	34.2
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài (%)	5.0
Beta (12T)	0.8
Thấp nhất 52 tuần (VND)	65,500
Cao nhất 52 tuần (VND)	100,893

(%)	1T	6T	12T
Tuyệt đối	4.1	-7.1	-8.3
Tương đối	7.4	-7.9	-19.8



CTCP Chứng khoán Mirae Asset (Vietnam)

Hồ Hoàng Sang
sang.hh@miraeasset.com.vn

CTR • Viễn thông

Tổng Công ty cổ phần Công trình Viettel

Cú hích từ các hợp đồng ký mới

KQKD 6 tháng năm 2026

CTR ghi nhận doanh thu đạt 7,959 tỷ đồng (+33% CK) và LNST đạt 321 tỷ đồng (+20% CK), lần lượt hoàn thành 51% và 52% kế hoạch doanh thu và LNST cả năm 2026.

Xây dựng: Trở thành động lực tăng trưởng doanh thu chính và đóng góp doanh thu lớn nhất, đạt 3,133 tỷ đồng (+68% CK), chiếm 39% tổng doanh thu. Giá trị hợp đồng ký mới lũy kế 6 tháng đầu năm 2026 đạt 3,125 tỷ đồng (+40% CK). Tuy nhiên, chi phí dự phòng nợ phải thu cũng gia tăng nhanh 6.6x CK lên 36.5 tỷ đồng.

Giải pháp CNTT tích hợp: Duy trì đà bứt phá mạnh mẽ với doanh thu tăng lên 1,376 tỷ đồng (+64% CK), được thúc đẩy bởi mảng năng lượng mặt trời.

Hạ tầng cho thuê: Tăng trưởng doanh thu giảm còn +22% CK (6T2025: +45% CK), đạt 502 tỷ đồng, chiếm 6% tổng doanh thu. Trong kỳ, tổng số trạm BTS ở mức 12,000 trạm, trong khi số lượng trạm BTS dùng chung tăng lên 573 trạm (so với mức 494 trạm trong Q1/2026).

Vận hành khai thác (VHKT): đã đi vào giai đoạn bão hòa, doanh thu ghi nhận 2,947 tỷ đồng (+3% CK).

Dự phóng KQKD năm 2026

Chúng tôi điều chỉnh dự phóng doanh thu năm 2026 của CTR lên 16,272 tỷ đồng (+17% CK) và LNST đạt 620 tỷ đồng (+3% CK). Tăng trưởng doanh thu điều chỉnh:

Xây dựng: Tăng trưởng được điều chỉnh tăng lên mức 30% CK (cũ: 14% CK). Giải pháp CNTT: Tăng trưởng doanh thu được điều chỉnh tăng lên mức +30% CK (cũ: +20% SVCK), được thúc đẩy bởi đà bứt phá mạnh mẽ và bền vững của mảng năng lượng mặt trời áp mái. Cho thuê hạ tầng: Dự phóng tăng trưởng giảm còn 15% CK (cũ: 16% CK), với biên lợi nhuận gộp đạt 27% (cũ: 29%). VHKT: Tăng trưởng dự kiến sẽ giảm tốc xuống mức +3% SVCK, phản ánh những tín hiệu bão hòa.

Định giá và khuyến nghị

Chúng tôi nâng khuyến nghị Mua đối với cổ phiếu, đồng thời điều chỉnh giá mục tiêu xuống 86,200 đồng/cổ phiếu (từ mức 98,800 đồng/cổ phiếu). Việc điều chỉnh giá mục tiêu phản ánh mức tăng của lợi suất trái phiếu chính phủ Việt Nam kỳ hạn 10 năm (lãi suất phi rủi ro), đồng thời đã tính đến tác động pha loãng từ đợt trả cổ tức bằng cổ phiếu gần đây).

FY (31/12)	FY23	FY24	FY25	FY26F	FY27F
Doanh thu (tỷ đồng)	11,370	12,610	13,940	16,272	19,232
Lợi nhuận HĐKD (tỷ đồng)	654	716	734	736	834
Biên lợi nhuận HĐKD (%)	5.8%	5.7%	5.3%	4.5%	4.3%
LNST (tỷ đồng)	525	538	600	620	732
EPS (VND)	4,586	4,705	4,681	4,843	6,396
ROE (%)	28.6%	27.9%	30.5%	27.7%	27.8%
P/E (x)	29.6x	20.4x	17.7x	17.6x	13.5x
P/B (x)	7.7x	5.9x	5.1x	4.5x	3.5x
Lợi suất cổ tức (%)	3%	2%	2%	2%	2%

Ghi chú: Lợi nhuận ròng là lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ theo BCTC hợp nhất
Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Mirae Asset Vietnam Research

Please see analyst certifications and important disclosures & disclaimers in Appendix 1 at the end of the report.

KQKD 6 tháng năm 2026

Bảng 1. KQKD quý 2/2026

(tỷ đồng)	Q2/2025	Q2/2026	CK	6T2025	6T2026	CK
Doanh thu	3,236	4,154	28%	5,975	7,959	33%
Xây dựng	1,077	1,601	49%	1,860	3,133	68%
Vận hành khai thác	1,474	1,432	-3%	2,868	2,947	3%
CNTT & Dịch vụ kỹ thuật	472	849	80%	836	1,376	64%
Hạ tầng cho thuê	213	272	28%	411	502	22%
Giá vốn hàng bán	(3,002)	(3,897)	30%	(5,539)	(7,439)	34%
Xây dựng	(1,018)	(1,547)	52%	(1,760)	(3,000)	70%
Vận hành khai thác	(1,386)	(1,347)	-3%	(2,693)	(2,769)	3%
CNTT & Dịch vụ kĩ thuật	(386)	(801)	107%	(730)	(1,301)	78%
Hạ tầng cho thuê	(155)	(202)	30%	(300)	(369)	23%
Lợi nhuận gộp	235	257	10%	436	520	19%
Chi phí bán hàng	0	0		0	0	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(42)	(59)	40%	(88)	(133)	50%
Lợi nhuận từ HĐKD	192	199	3%	347	387	11%
EBITDA	279	292	5%	533	575	8%
Doanh thu hoạt động tài chính	22	55	149%	41	89	118%
Chí phí tài chính	(34)	(44)	28%	(54)	(78)	44%
Thu nhập (chi phí) khác	1	3		1	3	
Lợi nhuận trước thuế	181	212	17%	336	402	20%
Chi phí thuế	(36)	(41)		(69)	(81)	
LNST	145	171	18%	267	321	20%

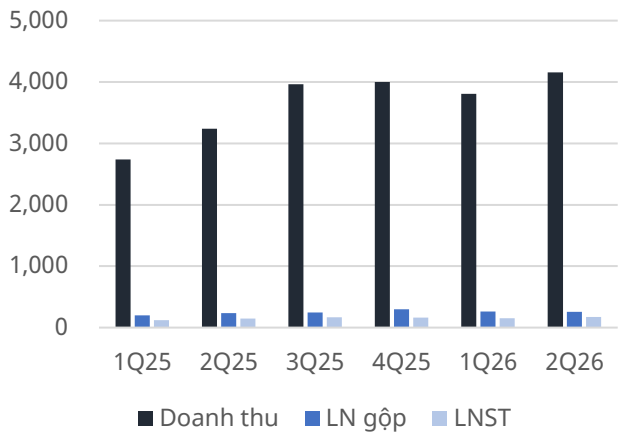
Nguồn: CTR, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 1. 5-year P/E ratio



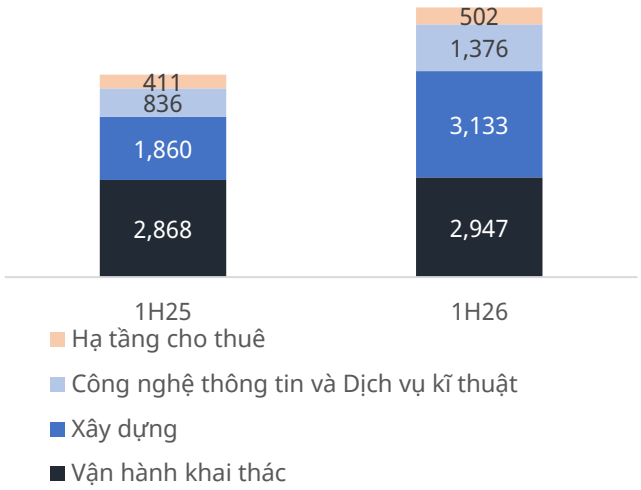
Nguồn: CTR, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 2. KQKD theo quý (tỷ đồng)



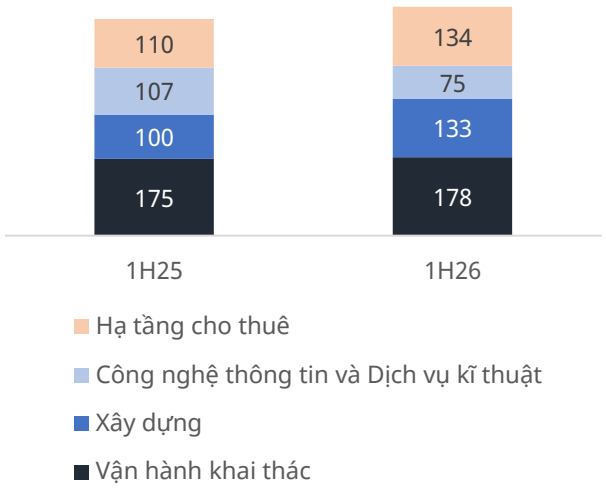
Nguồn: CTR, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 3. Doanh thu theo mảng kinh doanh 6T2026 (tỷ đồng)



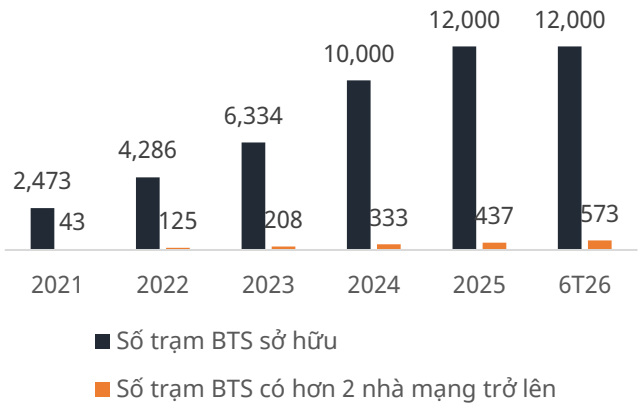
Nguồn: CTR, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 4. LNG theo mảng kinh doanh 6T2026 (tỷ đồng)



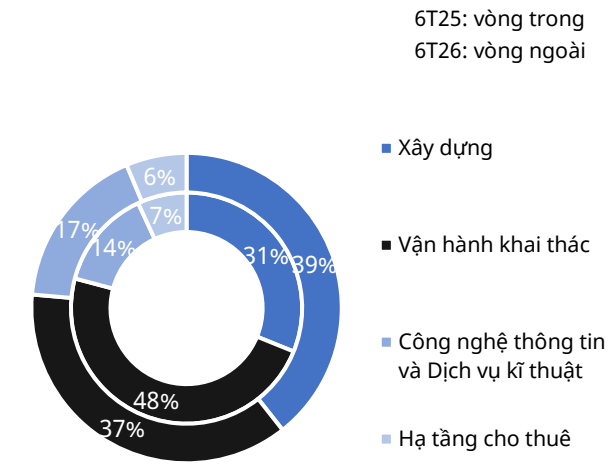
Nguồn: CTR, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 5. Số lượng trạm BTS sở hữu



Nguồn: CTR, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 6. Tỷ trọng doanh thu theo mảng kinh doanh 6T2026



Nguồn: CTR, Mirae Asset Vietnam Research

Tổng Công ty cổ phần Công trình Viettel (HOSE: CTR)

Kết quả hoạt động kinh doanh (tóm tắt)

(tỷ đồng)	FY24	FY25	FY26F	FY27F
Doanh thu thuần	12,610	13,940	16,272	19,232
Giá vốn hàng bán	(11,725)	(12,958)	(15,201)	(18,001)
Lợi nhuận gộp	884	982	1,071	1,230
Chi phí bán hàng	0	0	0	0
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(169)	(248)	(334)	(396)
Lãi/(lỗ) từ HĐKD	716	734	736	834
Doanh thu HĐTC	49	100	139	166
Chi phí tài chính	(90)	(107)	(99)	(86)
Thu nhập khác, ròng	(3)	18	0	0
Lãi/(lỗ) ròng trước thuế	672	746	776	915
Chi phí thuế	(134)	(146)	(155)	(183)
Lãi/(lỗ) thuần sau thuế	538	600	620	732
LNST cổ đông không kiểm soát	0	0	0	0
LNST cổ đông công ty	538	600	620	732

Bảng cân đối kế toán (tóm tắt)

(tỷ đồng)	FY24	FY25	FY26F	FY27F
Tài sản ngắn hạn	5,421	6,625	8,833	9,908
Tiền và tương đương tiền	887	1,705	2,181	2,483
Đầu tư ngắn hạn	854	1,618	2,395	2,395
Các khoản phải thu	2,937	2,714	3,344	3,952
Hàng tồn kho, ròng	610	425	669	790
Tài sản lưu động khác	134	164	244	288
Tài sản dài hạn	1,685	1,560	1,637	1,852
Tài sản hữu hình	174	128	110	88
Tài sản vô hình	17	6	4	2
Tài sản đầu tư	1,223	1,335	1,245	1,324
Tài sản dở dang dài hạn	252	80	268	427
Tài sản dài hạn khác	20	10	10	10
Tổng tài sản	7,106	8,186	10,470	11,760
Nợ ngắn hạn	4,653	5,600	7,312	7,986
Phải trả người bán	608	437	625	740
Phải trả khác	2,965	3,374	5,351	6,336
Vay ngắn hạn	1,052	1,760	1,257	772
Quỹ khen thưởng	28	29	79	138
Nợ dài hạn	588	518	749	921
Phải trả dài hạn khác	15	16	16	16
Vay dài hạn	573	503	733	906
Tổng nợ phải trả	5,241	6,118	8,060	8,907
Vốn chủ sở hữu	1,865	2,067	2,409	2,854
Cổ phiếu phổ thông	1,144	1,144	1,144	1,144
Lãi chưa phân phối	601	654	996	1,441
Khác	120	269	269	269

Lưu chuyển tiền tệ (tóm tắt)

(tỷ đồng)	FY24	FY25	FY26F	FY27F
Lưu chuyển tiền từ HĐSXKD	1,141	1,455	2,048	1,291
Lợi nhuận/(lỗ) trước thuế	672	746	776	915
Điều chỉnh				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	319	342	354	399
Chi phí dự phòng	(11)	73	0	0
Các khoản điều chỉnh khác	(181)	(240)	(294)	(349)
Thay đổi các khoản phải thu	63	168	(630)	(608)
Thay đổi hàng tồn kho	180	200	(244)	(122)
Thay đổi tài sản khác	(35)	(15)	(80)	(44)
Thay đổi các khoản phải trả	257	319	188	115
Thay đổi phải trả khác	(123)	(137)	1,977	986
Lưu chuyển tiền từ HĐ đầu tư	(600)	(1,031)	(1,070)	(448)
Chi phí tài sản cố định	(800)	(344)	(431)	(613)
Tiền cho vay, mua nợ khác	147	(764)	(778)	0
Tiền thu khác	53	77	139	166
Lưu chuyển tiền từ các HĐ tài chính	(474)	394	(502)	(541)
Vay nợ	51	638	(273)	(313)
Trả cổ tức	(525)	(244)	(229)	(229)
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá	2	(0)	0	0
Tiền thuần trong kỳ	68	818	476	302
Tiền đầu kỳ	819	887	1,705	2,181
Tiền cuối kỳ	887	1,705	2,181	2,483

Dự báo/Định giá (tóm tắt)

	FY24	FY25	FY26F	FY27F
P/E	20.4x	17.7x	17.8x	13.5x
EV/EBITDA	11.3x	10.3x	7.8x	5.4x
EV/EBIT	16.4x	15.3x	11.5x	8.x
P/B	5.9x	5.1x	4.6x	3.5x
ROE	27.9%	30.5%	27.7%	27.8%
ROA	7.6%	7.8%	6.7%	6.6%
Tăng trưởng BVPS	-1%	3%	32%	12%
Tăng trưởng EBITDA	19%	1%	13%	16%
Tỷ lệ thanh toán hiện hành	1.17	1.18	1.21	1.24
Tỉ lệ nợ chịu lãi trên vốn	.47x	.52x	.45x	.37x
EBIT/Lãi vay	11.8x	7.9x	7.4x	9.7x
Nợ chịu lãi/EBITDA	-.11x	-.98x	-2.37x	-2.6x
BVPS (VND)	16,304	16,135	18,805	24,945
EPS (VND)	4,705	4,681	4,843	6,396

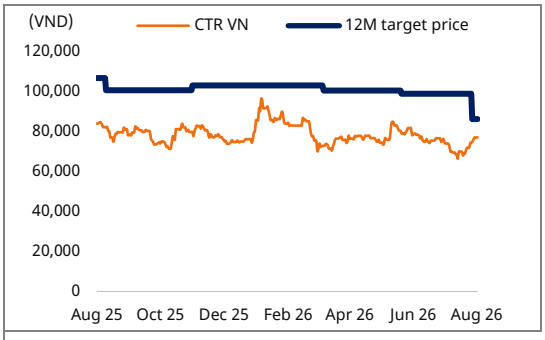
Nguồn: CTR, Mirae Asset Securities Research

PHỤ LỤC

Khuyến cáo quan trọng

Lịch sử khuyến nghị và giá mục tiêu 2 năm gần nhất

Công ty (mã cổ phiếu)	Ngày	Khuyến nghị	Giá mục tiêu
Tổng CTCP Công trình Viettel (CTR VN)	15/03/2024	Nắm giữ	119,400
Tổng CTCP Công trình Viettel (CTR VN)	16/05/2024	Nắm giữ	137,025
Tổng CTCP Công trình Viettel (CTR VN)	01/09/ 2024	Tăng tỷ trọng	139,000
Tổng CTCP Công trình Viettel (CTR VN)	18/02/ 2025	Tăng tỷ trọng	135,500
Tổng CTCP Công trình Viettel (CTR VN)	12/05/ 2025	Tăng tỷ trọng	106,700
Tổng CTCP Công trình Viettel (CTR VN)	07/08/ 2025	Nắm giữ	100,700
Tổng CTCP Công trình Viettel (CTR VN)	29/10/ 2025	Tăng tỷ trọng	103,000
Tổng CTCP Công trình Viettel (CTR VN)	04/03/ 2026	Tăng tỷ trọng	100,400
Tổng CTCP Công trình Viettel (CTR VN)	18/05/ 2026	Tăng tỷ trọng	98,800
Tổng CTCP Công trình Viettel (CTR VN)	10/08/ 2026	Mua	86,200



Hệ thống khuyến nghị cổ phiếu	
Mua	: Lợi nhuận kỳ vọng từ 20% trở lên
Tăng Tỷ Trọng	: Lợi nhuận kỳ vọng từ 10% trở lên
Nắm Giữ	: Lợi nhuận kỳ vọng trong khoảng +/-10%
Bán	: Lợi nhuận kỳ vọng từ -10% trở xuống

Thang đánh giá ngành	
Tích Cực	: Các yếu tố cơ bản thuận lợi hoặc đang cải thiện
Trung Tính	: Các yếu tố cơ bản ổn định và dự kiến không có thay đổi trọng yếu
Tiêu Cực	: Các yếu tố cơ bản không thuận lợi hoặc theo xu hướng xấu

* Hệ thống khuyến nghị của chúng tôi dựa trên lợi nhuận kỳ vọng về tăng trưởng giá cổ phiếu trong vòng 12 tháng tiếp theo.
* Giá mục tiêu được xác định bởi chuyên viên phân tích áp dụng các phương pháp định giá được đề cập trong báo cáo, một phần dựa trên dự phóng của người phân tích về lợi nhuận trong tương lai.
* Việc đạt giá mục tiêu có thể chịu tác động từ các rủi ro liên quan đến cổ phiếu, doanh nghiệp, cũng như điều kiện thị trường, vĩ mô nói chung.

Khuyến cáo

Kể từ ngày phát hành, Chứng Khoán Mirae Asset và các chi nhánh không có bất kỳ lợi ích đặc biệt liên quan đến doanh nghiệp chủ thể và không sở hữu trên 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của doanh nghiệp chủ thể.

Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm thực hiện báo cáo này xác nhận rằng (i) những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân các tổ chức phát hành và chứng khoán trong báo cáo và (ii) không có phần thù lao nào của chuyên viên phân tích đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Tương tự như các nhân viên trong công ty, Chuyên viên phân tích nhận được thù lao dựa trên doanh thu và lợi nhuận tổng thể của Chứng Khoán Mirae Asset, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, Ngân hàng đầu tư hoặc Tư vấn doanh nghiệp. Tại thời điểm phát hành báo cáo, Chuyên viên phân tích không biết về bất kỳ xung đột lợi ích thực tế, trọng yếu nào của Chuyên viên phân tích hoặc Chứng Khoán Mirae Asset.

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (sau đây gọi tắt là MAS), là công ty chứng khoán được đăng ký tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong tài liệu này đã được tổng hợp từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong tài liệu này hoặc của bất kỳ bản dịch nào sang tiếng Anh từ tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của một báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này.
Đối tượng tiếp nhận được nhắm đến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, những người có kiến thức đáng kể về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán, và không có việc cá nhân nào tiếp nhận hoặc sử dụng báo cáo này sẽ vi phạm bất kỳ luật hoặc quy định hoặc đối tượng của MAS và các chi nhánh đối với các yêu cầu về đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây.
Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện các giao dịch bất kỳ chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo không cấu thành lời khuyên đầu tư cho bất kỳ người nào và người đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS chỉ vì nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của các khách hàng cá nhân. Báo cáo không được dựa vào để thay thế cho việc thực hiện phán quyết độc lập. Thông tin và ý kiến trong tài liệu này là kể từ ngày của tài liệu này và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ chúng có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là biểu thị cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại lý của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.
MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích đã chuẩn bị chúng. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh của MAS và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại lý của họ có thể có các vị trí dài hoặc ngắn trong bất kỳ chứng khoán chủ đề nào vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường mở hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên giao đại lý hoặc bên đại lý. MAS và các chi nhánh của nó có thể đã có, hoặc có thể mong đợi tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành.
Không một phần nào của tài liệu này có thể được sao chép hoặc tái tạo theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.

Mirae Asset Securities International Network

Mirae Asset Securities Co., Ltd. (Seoul)
One-Asia Equity Sales Team
Mirae Asset Center 1 Building
26 Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul 04539
Korea

Tel: 82-2-3774-2124

Mirae Asset Securities (HK) Ltd.
Units 8501, 8507-8508, 85/F
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon
Hong Kong
Tel: 852-2845-6332

Mirae Asset Securities (UK) Ltd.
41st Floor, Tower 42
25 Old Broad Street,
London EC2N 1HQ
United Kingdom

Tel: 44-20-7982-8000

Mirae Asset Securities (USA) Inc.
810 Seventh Avenue, 37th Floor
New York, NY 10019
USA

Tel: 1-212-407-1000

Mirae Asset Wealth Management (USA) Inc.
555 S. Flower Street, Suite 4410,
Los Angeles, California 90071
USA

Tel: 1-213-262-3807

Mirae Asset Wealth Management (Brazil) CCTVM
Rua Funchal, 418, 18th Floor, E-Tower Building
Vila Olimpia
Sao Paulo - SP
04551-060
Brazil
Tel: 55-11-2789-2100

PT. Mirae Asset Sekuritas Indonesia
Equity Tower Building Lt. 50
Sudirman Central Business District
Jl. Jend. Sudirman, Kav. 52-53
Jakarta Selatan 12190
Indonesia
Tel: 62-21-515-3281

Mirae Asset Securities (Singapore) Pte. Ltd.
6 Battery Road, #11-01
Singapore 049909
Republic of Singapore

Tel: 65-6671-9845

Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC
7F, Le Meridien Building
3C Ton Duc Thang St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3911-0633 (ext.110)

Mirae Asset Securities Mongolia UTsK LLC
#406, Blue Sky Tower, Peace Avenue 17
1 Khoroo, Sukhbaatar District
Ulaanbaatar 14240
Mongolia

Tel: 976-7011-0806

Mirae Asset Investment Advisory (Beijing) Co., Ltd
2401B, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699

Beijing Representative Office
2401A, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699 (ext. 3300)

Shanghai Representative Office
38T31, 38F, Shanghai World Financial Center
100 Century Avenue, Pudong New Area
Shanghai 200120
China

Tel: 86-21-5013-6392

Ho Chi Minh Representative Office
7F, Saigon Royal Building
91 Pasteur St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3910-7715

Mirae Asset Capital Markets (India) Private Limited
Unit No. 506, 5th Floor, Windsor Bldg., Off CST Road,
Kalina, Santacruz (East), Mumbai – 400098
India

Tel: 91-22-62661336